

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH K**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **59/2022/HS-ST**

Ngày: 21-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH K**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông NTT

Các Hội thẩm nhân dân: Ông NMH

Ông VNA

- Thư ký phiên tòa: Bà NHT – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K tham gia phiên tòa: Ông HAT
- Kiểm sát viên.

Ngày 21/6/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân Tỉnh K mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 73/2022/TLST-HS ngày 27/5/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2022/QĐXXST-HS ngày 31/5/2022 đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: **Nguyễn Đình C**, sinh năm 1986 tại TX. N, Tỉnh K; Nơi cư trú: Thôn 5, xã Ninh Sơn, TX. N, Tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đình Như (chết); con bà: Phạm Thị Phiên, sinh năm 1950; vợ: Nguyễn Thị Ngọc Thúy, sinh năm 1986; có 03 con, lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2020;

Tiền án: Bản án số 101/2020/HSPT ngày 15/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh K xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”;

Tiền sự: Ngày 22/4/2019, Công an tỉnh K xử phạt hành chính số tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Mua, bán, vận chuyển, tàng trữ trái phép vũ khí thể thao” quy định tại điểm d, Khoản 5, Điều 10 Nghị định 167/2013/NĐ-CP của Chính phủ (chưa thi hành);

Nhân thân: Bản án số 16/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân TP. N xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ”. Tổng hợp hình phạt của bản án số 101/2020/HSPT ngày 15/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh K, buộc Nguyễn Đình C phải chấp hành hình phạt chung là 03 năm tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2018 đến 28/12/2018.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: **Phạm Tấn L** (Tên gọi khác: Bi, Ruby), sinh năm 1986 tại Cần Thơ; Nơi cư trú: Thôn Tân Lập, xã Ninh Sim, TX. N, Tỉnh K; Chỗ ở trước

khi bị bắt: Thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N, Tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Lợi (đã chết); con bà: Trần Thị Mỹ, sinh năm 1954; vợ: Nguyễn Thị Thái Lâm, sinh năm 1987; có 01 con sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Bản án số 235/HSPT ngày 27/6/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 tháng tù về tội "Chống người thi hành công vụ", chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/02/2015, thi hành án phí ngày 16/6/2014;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: **Lê Huỳnh Q**, sinh năm 1999 tại Tỉnh K; Nơi cư trú: Thôn Đồng Đa, xã Ninh Sim, TX. N, Tỉnh K; Chỗ ở trước khi bị bắt: Phòng trọ số 12, 63/4 Đoàn Trần Nghiệp, phường Vĩnh Phước, TP. N, Tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Huỳnh Diệu, sinh năm 1973; con bà: Lê Thị Loan, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

4/ Họ và tên: **Nguyễn Huy H**, sinh năm 1997 tại Tỉnh K; Nơi cư trú: Tổ 16 Trường Phúc, phường Vĩnh Phước, TP. N, Tỉnh K; Chỗ ở trước khi bị bắt: thôn Xuân Ngọc, xã Vĩnh Ngọc, TP. N, Tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Phương, sinh năm 1958; con bà: Nguyễn Ngọc Minh Loan, sinh năm 1970; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

5/ Họ và tên: **Nguyễn Văn L**, sinh năm 1999 tại Tỉnh K; Nơi cư trú: Tổ 1, thôn Vĩnh Diêm Trung, xã Vĩnh Hiệp, TP. N, Tỉnh K; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1970; con bà: Hồ Thị Mai Hương, sinh năm 1973; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/11/2020 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C:

Ông Nguyễn Hồng H và ông Hồ Phú H – Luật sư Văn phòng Luật sư Nguyễn Hồng Hà, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh K. Ông Hà có mặt, ông Hậu vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Hồ Thị Mai Hương – Sinh năm: 1973

Nơi cư trú: Tổ 1, thôn Vĩnh Diêm Trung, xã Vĩnh Hiệp, TP. N, tỉnh K. Có mặt tại phiên tòa.

2. Chị Đào Thị Thu Thương - sinh năm 2001;

Nơi cư trú: Thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

3. Bà Nguyễn Thị Hoa – sinh năm 1963;
Nơi cư trú: Tổ dân phố Thắng Lợi, thị trấn Ea Pók, huyện Cư M'Gar, tỉnh Đắk Lắk; Vắng mặt tại phiên tòa.

4. Bà Huỳnh Thị Kim Linh – sinh năm 1993;
Nơi cư trú: Thôn Tân Xương 1, xã Suối Cát, huyện Cam Lâm, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Ông Nguyễn Văn Đức – sinh năm 1970;
Nơi cư trú: Tổ 7 Lư Cầm, phường Ngọc Hiệp, TP. N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

6. Ông Lê Đỗ Cao Sang – sinh năm 1995;
Nơi cư trú: 104/15 Phương Sài, phường Phương Sài, TP. N, tỉnh K. Vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Phạm Đình Quốc. Vắng mặt.

2. Ông Lê Thiện Phúc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 05 phút ngày 15/11/2020, tại khu vực trước nhà nghỉ Khánh Hoài (đường Cây Gáo, thôn Phú Thạnh, xã Vĩnh Thạnh, TP. N); Tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an TP. N phát hiện Lê Huỳnh Q và Nguyễn Văn L có biểu hiện nghi vấn về ma túy nên yêu cầu tiến hành kiểm tra. Quá trình làm việc, Lê Huỳnh Q tự lấy trong người ra giao nộp cho Tổ công tác 01 tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng bên trong có gói 10 viên nén hình vuông màu xanh (có tổng khối lượng là 3,4465 gam, là ma túy loại Ketamine) và 01 bịch nylon màu trắng có khóa khần miệng, bên trong đựng 15 viên nén hình vuông màu xanh (có tổng khối lượng là 5,0470 gam, là ma túy loại Ketamine). Lê Huỳnh Q và Phạm Tấn L khai nhận, toàn bộ số ma túy trên là của Nguyễn Huy H đưa cho Lê Huỳnh Q và Phạm Tấn L để mang đến nhà nghỉ Khánh Hoài bán cho người nam tên Thi, nhưng chưa kịp bán đã bị phát hiện, bắt giữ (trong đó 3,4465g Ketamine là do Nguyễn Huy H đưa cho Phạm Tấn L từ trước rồi Phạm Tấn L đưa lại cho Lê Huỳnh Q để đem đi bán cho Thi).

Qua truy xét, lúc 00 giờ 45 phút ngày 16/11/2020, tại khu vực trước Phòng trọ địa chỉ 67/13 Đoàn Trần Nghiệp, phường Vĩnh Phước, TP. N, Tổ công tác phát hiện Nguyễn Huy H và mời về làm việc. Nguyễn Huy H thừa nhận đã đưa 25 viên ma túy thuốc lắc (Ketamine) cho Lê Huỳnh Q và Nguyễn Văn L mang đến nhà nghỉ Khánh Hoài bán cho Thi.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H và Nguyễn Văn L khai nhận: Từ tháng 08/2020, Lê Huỳnh Q bắt đầu mua ma túy của Nguyễn Đình C từ TX. N mang về TP. N phân lẻ để bán lại cho người khác kiếm lời. Khi mua ma túy, Lê Huỳnh Q trực tiếp ra TX. N gặp Nguyễn Đình C và mua từ

01 hộp 5 đến 01 hộp 10 ma túy đá (Methamphetamine) với giá 3.000.000 đồng/hộp 5 và 5.500.000 đồng/hộp 10 mang về TP. N để phân thành từng bịch nhỏ, bán lại cho Phúc, An, Thiên, Hậu... và nhiều người khác (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 200.000 đồng đến 300.000 đồng/bịch. Từ ngày 17/10/2020, Nguyễn Huy H đến ở trọ cùng Lê Huỳnh Q tại Phòng số 12 (địa chỉ 63/17 Đoàn Trần Nghiệp, phường Vĩnh Phước, TP. N). Trong thời gian này, Lê Huỳnh Q nói cho Nguyễn Huy H biết việc mua ma túy của Nguyễn Đình C từ TX. N mang về TP. N bán lại cho người khác và rủ Nguyễn Huy H cùng tham gia. Do không có nghề nghiệp, để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, Nguyễn Huy H đồng ý tham gia cùng Lê Huỳnh Q để mua ma túy của Nguyễn Đình C mang về bán lại cho người khác. Khoảng cuối tháng 10/2020, đi chơi cùng bạn bè, Nguyễn Huy H quen biết Nguyễn Văn L. Sau đó, Nguyễn Huy H nói cho Phạm Tấn L biết Nguyễn Huy H có bán ma túy và nhờ Phạm Tấn L giới thiệu người mua ma túy cho Nguyễn Huy H, đổi lại Nguyễn Huy H sẽ cho tiền Phạm Tấn L tiêu xài và ma túy sử dụng, Phạm Tấn L đồng ý.

Đến ngày 13/11/2020, người nam tên thường gọi là Thi (chưa rõ tên, địa chỉ) liên lạc với Phạm Tấn L qua ứng dụng facebook nhờ giới thiệu người bán ma túy với số lượng 100 viên “thuốc lắc”, Phạm Tấn L đồng ý. Sau đó, Phạm Tấn L gọi điện thoại cho Nguyễn Huy H nói có Thi hỏi mua ma túy. Nguyễn Huy H nói Phạm Tấn L dẫn Thi đến khu vực Bến xe phía bắc, TP. N gặp nói chuyện. Tại đây, Nguyễn Huy H đồng ý dẫn Thi ra TX. N gặp người bán ma túy để trực tiếp giao dịch, Thi đồng ý. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, Nguyễn Huy H, Thi và Phạm Tấn L cùng đi xe ra TX. N để mua ma túy. Khi đến khu vực Ngã Ba Trong thuộc phường Ninh Hiệp, TX. N, Phạm Tấn L xuống xe chờ, Nguyễn Huy H dẫn Thi đến gặp Nguyễn Đình C tại nhà thuê (thuộc thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N) mua 100 viên ma túy “thuốc lắc” với giá là 150.000 đồng/viên. Sau khi bán được ma túy cho Thi, Nguyễn Đình C đưa cho Phạm Tấn L (người ở chung cùng Nguyễn Đình C) một bịch ma túy “đá” để trả công cho Nguyễn Huy H. Sau đó, khi về đến TP. N, Nguyễn Huy H đã chia bịch ma túy “đá” trên ra một ít để trả công cho Phạm Tấn L.

Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 15/11/2020, Thi tiếp tục gọi điện thoại cho Phạm Tấn L, nhờ Phạm Tấn L gọi điện thoại cho Nguyễn Huy H hỏi mua giúp ma túy. Phạm Tấn L đồng ý và gọi điện thoại cho Nguyễn Huy H báo có Thi tiếp tục hỏi mua ma túy. Sau đó, Thi liên lạc với Nguyễn Huy H hỏi mua 30 viên ma túy thuốc lắc, Nguyễn Huy H đồng ý bán với giá 170.000 đồng/viên. Lúc này, Nguyễn Huy H gọi điện thoại cho Nguyễn Đình C hỏi mua 30 viên ma túy thuốc lắc, Nguyễn Đình C đồng ý bán với giá 150.000 đồng/viên và hẹn giao ma túy tại khu vực đường 2/4 – Đoàn Trần Nghiệp, phường Vĩnh Phước, TP. N. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, có người nam (không rõ tên, địa chỉ) sử dụng số điện thoại 0928182388 gọi cho Nguyễn Huy H hỏi mua 05 viên ma túy thuốc lắc, Nguyễn Huy H đồng ý bán với giá 200.000 đồng/viên và hẹn giao ma túy tại khu vực Tháp Bà Ponaga, TP. N. Khoảng 20 giờ 30 cùng ngày, tại khu vực đường 2 Tháng 4 – Đoàn Trần Nghiệp, Nguyễn Huy H gặp Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L đến giao ma túy và Phạm Tấn L là người giao 30 viên ma túy thuốc

lắc hình vuông màu xanh cho Nguyễn Huy H. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Huy H nói Lê Huỳnh Q chở đến khu vực Tháp Bà Ponaga bán 05 viên ma túy thuốc lắc với giá 1.000.000 đồng cho người nam sử dụng số điện thoại 0928182388. Sau đó, Nguyễn Huy H gọi điện thoại cho Thi, nhưng Thi nói sẽ mua trước 10 viên ma túy thuốc lắc và hẹn giao tại karaoke Lima (xã Vĩnh Thạnh, TP. N), Nguyễn Huy H đồng ý. Do không biết đường, nên Nguyễn Huy H nhờ Phạm Tấn L dẫn Nguyễn Huy H và Lê Huỳnh Q đến trước karaoke Lima để bán ma túy cho Thi, Phạm Tấn L đồng ý. Khi đến nơi, do đợi lâu nên Nguyễn Huy H lấy 10 viên ma túy thuốc lắc hình vuông màu xanh gói lại trong tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng đưa cho Phạm Tấn L, nhờ Phạm Tấn L giao cho Thi và cùng Lê Huỳnh Q ra về. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, Thi gọi điện thoại cho Nguyễn Huy H hỏi mua thêm 15 viên ma túy thuốc lắc, tổng cộng là 25 viên ma túy thuốc lắc, Nguyễn Huy H đồng ý bán với giá 4.250.000 đồng và hẹn giao ma túy tại nhà nghỉ Khánh Hoài. Lúc này, Nguyễn Huy H gọi điện thoại cho Phạm Tấn L nói Lê Huỳnh Q sẽ đến gặp lấy 10 viên ma túy thuốc lắc Phạm Tấn L đang giữ và nhờ dẫn Lê Huỳnh Q đến nhà nghỉ Khánh Hoài bán cho Thi. Sau khi bán được ma túy, Lê Huỳnh Q sẽ đưa cho Phạm Tấn L 500.000 đồng để trả công. Phạm Tấn L đồng ý. Nguyễn Huy H đã đưa cho Lê Huỳnh Q 15 viên ma túy thuốc lắc hình vuông màu xanh để mang bán cho Thi. Sau đó, Lê Huỳnh Q mang theo số ma túy trên đến khu vực chợ Vĩnh Ngọc, TP. N gặp Phạm Tấn L lấy 10 viên ma túy thuốc lắc hình vuông màu xanh được gói trong tờ tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000 đồng và cùng Phạm Tấn L đến trước nhà nghỉ Khánh Hoài đợi bán ma túy cho Thi thì bị phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Toàn bộ số ma túy trên là Nguyễn Huy H mua của Nguyễn Đình C và Phạm Tấn L vào 20 giờ 30 phút ngày 15/11/2020.

Trên cơ sở lời khai của Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, vào khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/11/2020, Tổ công tác của Công an TP. N phối hợp với Công an xã Ninh Quang, TX. N tiến hành kiểm tra nhà thuê (thuộc thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N). Phát hiện trong nhà đang có mặt Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L và cả hai đều khai nhận việc bán ma túy cho Nguyễn Huy H vào tối ngày 15/11/2020. Cùng ngày, tiến hành khám xét chỗ ở của Nguyễn Đình C, Cơ quan Nguyễn Đình C sát điều tra Công an TP. N phát hiện thu giữ 24,4226 gam ma túy Methamphetamine, 2,3905 gam ma túy MDMA, 71,8882 gam Ketamine và 8,4908 gam ma túy 5F-MDMB-PICA.

Quá trình điều tra xác định: Từ khoảng tháng 8/2020, thông qua bạn bè giới thiệu, Nguyễn Đình C bắt đầu mua ma túy “thuốc lắc” của người đàn ông tên Nam (chưa xác định lai lịch địa chỉ, hiện đang ở tại Đồng Nai) với giá là 100.000 đồng/viên và mua ma túy “đá” của Trần Văn V (tên gọi khác: Minh - Sinh năm 1980 - Trú tại: Khu phố 2, phường Phú Thạnh, thành phố T, tỉnh P - hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh P về tội “Che giấu tội phạm”) với giá 30.000.000 đồng/100 gam mang về nhà thuê (tại thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N, Tỉnh K) phân lẻ, bán lại cho nhiều người gồm Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q và một số người khác không rõ nhân thân lai

lịch....với giá 150.000 đồng/viên ma túy “thuốc lắc”, 3.000.000 đồng/hộp 5 (khoảng 5 gam) và 5.000.000 đồng đến 5.500.000 đồng/hộp 10 (khoảng 10 gam) ma túy “đá”. Khi cần mua ma túy, Nguyễn Đình C liên lạc qua Zalo cho Nam (không nhớ tên tài khoản), Viên (tài khoản Zalo là Sếp tuy hòa) để thống nhất số lượng. Sau đó, Nam trực tiếp mang ma túy “thuốc lắc” TX. N, tỉnh K bán cho Nguyễn Đình C. Đối với ma túy “đá”, Nguyễn Đình C trực tiếp hoặc nói Phạm Tấn L, Lưu Viết Việt (Sinh năm 1980, Trú tại: Tổ dân phố số 12, phường Ninh Hiệp, TX. N, tỉnh K) ra thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên gặp Viên nhận mỗi lần từ 02 hộp 10 (khoảng 20 gam) đến 100 gam mang về TX. N, tỉnh K cho Nguyễn Đình C. Khi có người gọi điện thoại cho Nguyễn Đình C theo số 0968074567 hỏi mua ma túy, Nguyễn Đình C thỏa thuận giá, hẹn địa điểm, rồi trực tiếp bán hoặc đưa cho Phạm Tấn L mang đi bán. Sau đó, Phạm Tấn L đem tiền về đưa lại cho Nguyễn Đình C, đổi lại Phạm Tấn L được Nguyễn Đình C cho ăn, ở và ma túy sử dụng. Sau khi bán được ma túy, Nguyễn Đình C gửi trả tiền mua ma túy cho Viên vào tài khoản số 0751000016798 tên Trần Văn Viên tại ngân hàng Vietcombank.

Với cách thức như trên, khoảng cuối tháng 10/2020, Nguyễn Đình C tiếp tục liên lạc với Nam hỏi mua 300 viên ma túy thuốc lắc, Nam đồng ý bán và hẹn giao ma túy tại TX. N, tỉnh K. Sau đó, tại điểm hẹn, Nam đã bán cho Nguyễn Đình C 300 viên ma túy thuốc lắc với giá 30.000.000 đồng, Nguyễn Đình C đã đưa trước cho Nam 8.000.000 đồng và nợ lại 22.000.000 đồng. Đến ngày 06/11/2020, Nguyễn Đình C liên lạc với Viên hỏi mua 100 gam ma túy đá, Viên đồng ý bán với giá 30.000.000 đồng và hẹn giao ma túy tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên. Cùng ngày, Nguyễn Đình C nói Việt đi thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên gặp Viên nhận 100 gam ma túy đá mang về nhà thuê tại TX. N đưa lại cho Nguyễn Đình C. Sau khi mua được ma túy, Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L mang bán cho Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q và nhiều người khác. Trong đó, tối ngày 13/11/2020, tại nhà thuê (thuộc thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N), Nguyễn Đình C bán 100 viên ma túy thuốc lắc cho 01 nam thanh niên (tên Thi chưa rõ lai lịch, địa chỉ) do Nguyễn Huy H đưa đến với giá 150.000 đồng/viên. Đến khoảng 19 giờ 00 ngày 15/11/2020, Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L đang ở tại nhà thuê (thuộc thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N) thì Nguyễn Huy H gọi điện thoại cho Nguyễn Đình C hỏi mua 30 viên ma túy thuốc lắc, Nguyễn Đình C đồng ý bán với giá 4.500.000 đồng và hẹn giao ma túy tại khu vực đường 2/4 – đường Đoàn Trần Nghiệp (phường Vĩnh Phước, TP. N). Nguyễn Đình C đã lấy 30 viên ma túy thuốc lắc hình vuông màu xanh bỏ vào bịch nylon có khóa hần miệng đưa cho Phạm Tấn L giữ và cùng đi đến điểm hẹn bán cho Nguyễn Huy H. Sau khi bán ma túy cho Nguyễn Huy H thì Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L về lại thị xã Ninh Hoà. Đến hồi 12 giờ 15 ngày 16/11/2020, Nguyễn Đình C và Phạm Tấn L bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ và khai nhận như trên.

Ngày 20/11/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Khánh Hoà có Kết luận giám định số 679/GĐTP/2020 và 682/GĐTP/2020 đối với các mẫu vật gửi giám định kết luận:

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 5,0470g, là (loại) Ketamine.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 3,4465g, là (loại) Ketamine.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu B gửi giám định có tổng khối lượng 8,4908g, đề nghị gửi Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định.

- Các viên nén mẫu xanh trong mẫu ký hiệu B1 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,2420g, là (loại) Ketamine.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu B2 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 34,1878g, là (loại) Ketamine.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu B3 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 22,9791g, là (loại) Ketamine.

- Các viên nén màu xanh trong mẫu ký hiệu B4 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 7,4793g, là (loại) Ketamine.

- Các viên nén màu vàng trong mẫu ký hiệu B5 gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 2,3905g, là (loại) MDMA.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu B6 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 23,67760g, là (loại) Methamphetamine.

- Tinh thể trong mẫu ký hiệu B7 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7450g, là (loại) Methamphetamine.

Ngày 18/5/2021, Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố H có Kết luận giám định số 2233/C09B đối với mẫu vật gửi giám định kết luận: Các viên nén màu xanh và chất bột màu xanh đựng trong 01 gói nylon được niêm phong, gửi giám định đều là ma túy, loại SF-MDMB-PICA. Về khối lượng đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K trả lời trong Bản Kết luận giám định số 682/GĐTP/2020 ngày 20/11/2020.

Tại bản Cáo trạng số 63/CT-VKSKH-P1 ngày 08/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K đã truy tố bị cáo Nguyễn Đình C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; các bị cáo Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K giữ nguyên Cáo trạng số 63/CT-VKSKH-P1 ngày 08/7/2021 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C từ 18 năm tù đến 19 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt các bị cáo Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H từ 09 năm tù đến 10 năm tù, Nguyễn Văn L từ 08 năm tù đến 09 năm tù về tội

“Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau khi lấy mẫu giám định; Một số bịch nylon nhiều kích cỡ màu trắng có khoá hần miệng bên trong không đựng gì của Nguyễn Đình C. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 (một) cân điện tử màu trắng và 01 (một) cân điện tử màu đen (đều không rõ nhãn hiệu), 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu vàng, sử dụng số thuê bao 0968074567 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) của Nguyễn Đình C; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0899382439 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) của Phạm Tấn L; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0349155004 của Lê Huỳnh Q. Trả cho bà Nguyễn Thị Hoa 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 47H1-196.22; trả lại cho bà Đào Thị Thu Thương 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0366649687 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan Nguyễn Đình C sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân tỉnh K;

- Luật sư Nguyễn Hồng H trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đình C: thống nhất về tội danh và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K đề nghị. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định mức hình phạt phù hợp đối với bị cáo.

- Bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L khai nhận: Ngày 13/11/2020, tại nhà do bị cáo Nguyễn Đình C thuê ở thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N, bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L đã bán 100 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) với giá 150.000 đồng/viên, cho một người tên Thi do bị cáo Nguyễn Huy H dẫn đến. Ngày 15/11/2020, tại khu vực đường 2/4 - Đoàn Trần Nghiệp, TP. N, bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L đã bán 30 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) cho bị cáo Nguyễn Huy H. Khối lượng ma túy bị phát hiện, thu giữ ngày 16/11/2020, tại nhà do bị cáo Nguyễn Đình C thuê ở thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N, gồm 24,4226 gam ma túy Methamphetamine, 2,3905 gam ma túy MDMA, 71,8882 gam Ketamine và 8,4908 gam ma túy 5F-MDMB-PICA là của bị cáo Nguyễn Đình C tàng trữ để sử dụng và bán cho người khác. Bị cáo Phạm Tấn L không biết cụ thể việc mua ma túy MDMA, Ketamine, 5F-MDMB-PICA của bị cáo Nguyễn Đình C nhưng biết rõ 24,4226 gam ma túy Methamphetamine là khối lượng ma túy còn lại, có nguồn gốc do Nguyễn Đình C mua của đối tượng tên Viên ở tại thành phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên, do Lưu Viết Việt mang về vào ngày 06/11/2020. Bị cáo Phạm Tấn L đồng ý, giúp sức cho bị cáo Nguyễn Đình C trong việc đi bán ma túy cho người khác. Bị cáo Nguyễn Đình C không bổ sung trình bày bào chữa của luật sư. Bị cáo Phạm Tấn L không trình bày bào chữa. Bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L không trình bày bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị cáo Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Văn L khai nhận: Ngày 13/11/2020, bị cáo Nguyễn Huy H, Phạm Tấn L dẫn một người tên Thi ra TX. N để mua ma túy của bị cáo Nguyễn Đình C, Thi đã gặp và mua của bị cáo Nguyễn Đình C 100 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) với giá 150.000 đồng/viên; bị cáo Nguyễn Huy H, Phạm Tấn L được bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L trả công bằng 01 bịch ma túy “đá”. Ngày 15/11/2020, tại khu vực đường 2 tháng 4 và Đoàn Trần Nghiệp, TP. N, bị cáo Nguyễn Huy H mua của bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L 30 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine); sau đó, tại khu vực Tháp Bà Ponagar, phường Vĩnh Phước, TP. N, bị cáo Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q bán cho một người nam 05 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) với giá 200.000 đồng/viên; sau đó, bị cáo Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q, Phạm Tấn L bán 25 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) cho một người tên Thi, khi bị cáo Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q đến khu vực trước nhà nghỉ Khánh Hoài, đường Cây Gáo, thôn Phú Thạnh, xã Vĩnh Thạnh, TP. N, thì bị bắt giữ. Bị cáo Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Văn L không trình bày bào chữa và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng đã có lời khai tại hồ sơ và không ảnh đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 292, 293 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử. Luật sư Hồ Phú H vắng mặt tại phiên tòa nhưng bị cáo Nguyễn Đình C đồng ý xét xử vắng mặt Luật sư H và đồng ý để Luật sư Nguyễn Hồng H tiếp tục bào chữa cho bị cáo nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 291 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt Luật sư H.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, của Cơ quan điều tra, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, luật sư không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên các hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung Cáo trạng đã nêu. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 15/11/2020, Biên bản khám xét ngày 16/11/2020; phù hợp các Kết luận giám định số 679/GĐTP/2020 ngày 20/11/2020 và số 682/GĐTP/2020 ngày 20/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K, Kết luận giám định số 2233/C09B ngày 18/5/2021 của Viện khoa học hình sự - Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Hồ Chí Minh và các tài liệu, chứng cứ đã được

thu thập trong quá trình điều tra cũng như các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đủ căn cứ kết luận:

[3.1] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 15/11/2020, tại khu vực đường 2/4 và Đoàn Trần Nghiệp, TP. N, bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L đã bán 30 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) với giá 150.000 đồng/viên cho bị cáo Nguyễn Huy H.

[3.2] Sau khi mua được ma túy, tại khu vực Tháp Bà Ponagar, phường Vĩnh Phước, TP. N, bị cáo Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q đã bán 05 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) với giá 200.000 đồng/viên, cho một người chưa xác định được lai lịch sử dụng số điện thoại 0928182388.

[3.3] Đến khoảng 22 giờ 30 phút ngày 15/11/2020, tại khu vực trước nhà nghỉ Khánh Hoài, đường Cây Gáo, thôn Phú Thạnh, xã Vĩnh Thạnh, TP. N, tỉnh K, Nguyễn Huy H, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Văn L đã có hành vi mang 25 viên nén hình vuông màu xanh, có tổng khối lượng 8,4935 gam ma túy Ketamine để bán với giá 170.000 đồng/viên, cho đối tượng chưa xác định được lai lịch có tên là Thi.

[3.4] Khoảng 12 giờ 15 phút ngày 16/11/2020, Công an TP. N phối hợp với Công an xã Ninh Quang, TX. N tiến hành khám xét nhà Nguyễn Đình C thuê tại thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N phát hiện thu giữ các loại ma túy có khối lượng: 24,4226 gam ma túy Methamphetamine, 2,3905 gam ma túy MDMA, 71,8882 gam Ketamine và 8,4908 gam ma túy 5F-MDMB-PICA; toàn bộ khối lượng các chất ma túy này, bị cáo Nguyễn Đình C tàng trữ để sử dụng và bán cho người khác. Bị cáo Phạm Tấn L biết rõ 24,4226 gam ma túy Methamphetamine có nguồn gốc Nguyễn Đình C mua của đối tượng tên Viên ở tại thành phố T, tỉnh P, do Lưu Viết V mang về vào ngày 06/11/2020. Bị cáo Phạm Tấn L đồng ý, giúp sức cho bị cáo Nguyễn Đình C trong việc đi bán ma túy cho người khác.

[3.5] Ngoài ra, còn xác định được khoảng 22 giờ 00 phút ngày 13/11/2020, bị cáo Phạm Tấn L, Nguyễn Huy H đã dẫn đối tượng Thi ra TX. N gặp bị cáo Nguyễn Đình C để mua ma túy. Tại nhà bị cáo Nguyễn Đình C thuê tại thôn Thuận Thành, xã Ninh Quang, TX. N, bị cáo Nguyễn Đình C đã bán 100 viên ma túy “thuốc lắc” (Ketamine) với giá 150.000 đồng/viên cho Thi. Sau khi bán được ma túy cho Thi, bị cáo Nguyễn Đình C đưa cho bị cáo Phạm Tấn L một bịch ma túy đá để trả công cho bị cáo Nguyễn Huy H, Phạm Tấn L.

[4] Hành vi của bị cáo Nguyễn Đình C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm a đến điểm g khoản này” theo điểm h khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự; hành vi của các bị cáo Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” thuộc trường hợp “phạm tội 02 lần trở lên” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Đình C là đặc biệt nghiêm trọng; hành vi phạm tội của các bị cáo Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L là rất nghiêm trọng. Hành vi của các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, làm phát sinh tệ nạn ma túy là hiểm họa lớn cho xã hội, gây tác hại cho sức khỏe, làm suy thoái nòi giống, phẩm giá con người, phá hoại hạnh phúc gia đình, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, thấy được hậu quả, tác hại của hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhưng do háms lợi nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án nghiêm khắc, có xem xét tính chất của đồng phạm và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo; cân nhắc nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa, răn đe chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Đình C bán trái phép chất ma túy nhiều lần; tại Bản án số 101/2020/HSPT ngày 15/10/2020, Tòa án nhân dân tỉnh K quyết định xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 01 năm 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”; tháng 11/2020, bị cáo tiếp tục phạm tội nên áp dụng các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội 02 lần trở lên”, “tái phạm” theo quy định tại điểm g, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[7] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể trước khi phạm tội. Trong đó, bị cáo Nguyễn Đình C là người tổ chức đồng thời cũng là người thực hành tích cực; bị cáo chủ động hoàn toàn trong việc mua bán trái phép khối lượng ma túy là: 24,4226 gam ma túy Methamphetamine, 2,3905 gam ma túy MDMA, 80,3817 gam Ketamine, 8,4908 gam ma túy 5F-MDMB-PICA; bị cáo có nhân thân xấu, có 01 tiền án, 01 tiền sự nên cần quyết định mức hình phạt cao nhất trong vụ án đối với bị cáo; áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt của nhiều bản án đối với bị cáo Nguyễn Đình C.

[8] Để có ma túy sử dụng, bị cáo Phạm Tấn L đã nhiều lần nhận ma túy từ bị cáo Nguyễn Đình C để bán trái phép; bị cáo Phạm Tấn L là người thực hành tích cực giúp sức cho bị cáo Nguyễn Đình C; khối lượng ma túy mà bị cáo Phạm Tấn L phải chịu trách nhiệm trong vụ án là 8,4935 gam Ketamine; bị cáo có nhân thân xấu nên cần quyết định mức hình phạt cao hơn các bị cáo còn lại.

[9] Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, bị cáo Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo Nguyễn Đình C về bán lại; khối lượng ma túy mà bị cáo Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H phải chịu trách nhiệm

trong vụ án là: 8,4935 gam Ketamine nên cần quyết định mức hình phạt nghiêm khắc đối với các bị cáo nhưng thấp hơn so với bị cáo Phạm Tấn L.

[10] Để có tiền tiêu xài và ma túy sử dụng, bị cáo Nguyễn Văn L đã nhiều lần giới thiệu người mua và nhận ma túy của bị cáo Nguyễn Huy H về bán lại; khối lượng ma túy mà bị cáo Phạm Tấn L phải chịu trách nhiệm trong vụ án là: 3,4465 gam Ketamine nên cần quyết định mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo nhưng thấp hơn so với các bị cáo Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H.

[11] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L không có nghề nghiệp nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[12] Về xử lý vật chứng:

[12.1] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) phong bì niêm phong: mặt trước ghi Vụ 679/GĐTP/2020 Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A, A1; mặt sau được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Q, Thượng tá Nguyễn K và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K; 06 (sáu) phong bì niêm phong: mặt trước ghi Vụ 682/GĐTP/2020 Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B1, B2, B3, B4, B5, B6; mặt sau được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn N, Thượng tá Nguyễn K và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K; Một số bịch nylon nhiều kích cỡ màu trắng có khoá khần miệng bên trong không đựng gì của Nguyễn Đình C, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân tỉnh K.

[12.2] Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) cân điện tử màu trắng và 01 (một) cân điện tử màu đen (đều không rõ nhãn hiệu), 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu vàng, sử dụng số thuê bao 0968074567 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) của Nguyễn Đình C; 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0899382439 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) của Phạm Tấn L; 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0349155004 của Lê Huỳnh Q, theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân tỉnh K.

[12.3] Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 47H1-196.22 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); trả lại cho bà Đào Thị Thu T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0366649687 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân tỉnh K.

[13] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[14] Đối với hành vi cung cấp ma túy cho Phạm Tấn L, Nguyễn Huy H sử dụng của Nguyễn Đình C và hành vi giúp sức cho Nguyễn Đình C bán 24,4226 gam ma túy Methamphetamine của Phạm Tấn L, Tòa án nhân dân tỉnh K đã trả hồ sơ để yêu cầu điều tra làm rõ nhưng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh K không thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 298 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử theo quy định. Tuy nhiên, để tránh bỏ lọt tội phạm, Hội đồng xét xử kiến nghị đến các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục điều tra làm rõ, nếu đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật. Kiến nghị các cơ quan tiến hành tố tụng tiếp tục điều tra làm rõ hành vi của các đối tượng Lưu Viết V, Trần Văn V, Nam nếu đủ căn cứ thì xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm h khoản 3 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình C 19 (mười chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điều 56 Bộ luật Hình sự, tổng hợp với hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản” tại bản án số 101/2020/HS-PT ngày 15/10/2020 của Tòa án nhân dân tỉnh K và hình phạt 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép vật liệu nổ” tại bản án số 16/2021/HS-ST ngày 26/01/2021 của Tòa án nhân dân TP. N, buộc bị cáo Nguyễn Đình C phải chấp hành hình phạt chung là 22 (hai mươi hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2020, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/8/2018 đến 28/12/2018.

2. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Phạm Tấn L 10 (mười) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2020.

3. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Lê Huỳnh Q 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2020.

4. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Huy H 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2020.

5. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/11/2020.

6. Về xử lý vật chứng:

6.1. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy:

- 02 (hai) phong bì niêm phong: mặt trước ghi Vụ 679/GĐTP/2020 Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu A, A1; mặt sau được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn Q, Thượng tá Nguyễn K và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K;

- 06 (sáu) phong bì niêm phong: mặt trước ghi Vụ 682/GĐTP/2020 Mẫu vật còn lại sau giám định ký hiệu B1, B2, B3, B4, B5, B6; mặt sau được dán kín, có chữ ký niêm phong của Nguyễn N, Thượng tá Nguyễn K và hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh K;

- Một số bịch nylon nhiều kích cỡ màu trắng có khoá khần miệng bên trong không đựng gì;

Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan Nguyễn Đình C sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân tỉnh K.

6.2. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu, nộp ngân sách nhà nước:

- 01 (một) cân điện tử màu trắng và 01 (một) cân điện tử màu đen (đều không rõ nhãn hiệu),

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung màu vàng, sử dụng số thuê bao 0968074567 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0899382439 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong);

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Sam Sung vỏ màu đen, sử dụng số thuê bao 0349155004;

Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân tỉnh K.

6.3. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, trả cho bà Nguyễn Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream, biển kiểm soát 47H1-196.22 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong); trả lại cho bà Đào Thị Thu T 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone, vỏ màu vàng, sử dụng số thuê bao 0366649687 (đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/10/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh K với Cục Thi hành án dân tỉnh K.

7. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy an Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

8. Các bị cáo Nguyễn Đình C, Phạm Tấn L, Lê Huỳnh Q, Nguyễn Huy H, Nguyễn Văn L; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ ánđược quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ ánđược quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I –TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- VKSNDCC tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh K;
- Cơ quan CSĐT - CA tỉnh K;
- TTG CA tỉnh K;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ - CA tỉnh K;
- Sở Tư pháp tỉnh K;
- Cục THA dân sự tỉnh K;
- Các bị cáo;
- NTGTT;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

NTT